

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bị bãi bỏ lĩnh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 1604/TTr-SYT ngày 14/8/2015 và ý kiến của Sở Tư pháp tại văn bản số 1043/STP-KSTTHC ngày 03/8/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo quyết định này 04 thủ tục hành chính mới ban hành và 01 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An (*kèm theo 15 trang phụ lục*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Y tế, Giám đốc Sở Tư pháp, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã Kiến Tường, thành phố Tân An, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Công tác phía Nam-BTP;
- Cục KSTTHC-BTP;
- CT.UBND tỉnh;
- Phòng KSTTHC-STP;
- Phòng NC-NC;
- Lưu: VT.



Đỗ Hữu Lâm

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA
UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LONG AN**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2989/QĐ-UBND ngày 19/8/2015 của
Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

PHẦN I: DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An

STT	Tên thủ tục hành chính
XIV. Linh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng	
1	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là tổ chức
2	Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là cá nhân
3	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống
4	Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống

3. Danh mục thủ tục hành chính bị hủy bỏ, bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện trên địa bàn tỉnh Long An

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi, bổ sung, thay thế
XIV. Linh vực vệ sinh an toàn thực phẩm và dinh dưỡng			
	T-LAN- 113408- TT	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm	<p>1. Luật An toàn thực phẩm năm 2010.</p> <p>2. Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.</p> <p>3. Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy</p>

		<p>chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.</p> <p>4. Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.</p> <p>5. Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.</p>
--	--	---

PHẦN II
**NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI
QUYẾT CỦA UBND CÁP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH LONG AN**

1. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là tổ chức.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Tổ chức gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố.

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trả lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

* Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả: Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị và bản danh sách các đối tượng đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 06 tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT).

b) Giấy tờ chứng minh đã nộp phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trả lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- Đôis tượng thực hiện thủ tục hành chính: Tổ chức kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố.

- Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- Lệ phí: chưa có.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 06).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

+ Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

+ Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu số 06

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên tổ chức/doanh nghiệp:

Tên người đại diện:.....

Giấy CNĐKDN (hoặc CMTND đối với người đại diện) số
cấp ngày tháng năm, nơi cấp

Địa chỉ: , Số điện thoại

Số Fax E-mail

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm chúng tôi
đã hiểu rõ các quy định và kiến thức về an toàn thực phẩm. Nay đề nghị Quý cơ
quan tổ chức kiểm tra, xác nhận kiến thức cho chúng tôi theo quy định với danh
sách gửi kèm theo.

Địa danh, ngày tháng ... năm

Đại diện Tổ chức/cá nhân

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

Danh sách đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

(kèm theo Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của (tên tổ chức))

TT	Họ và Tên	Năm sinh	Nam	Nữ	Số CMND	Ngày, tháng, năm cấp	Nơi cấp

Địa danh, ngày tháng ... năm

Đại diện Tổ chức xác nhận

(Ký ghi rõ họ, tên và đóng dấu)

2. Cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống là cá nhân.

- Trình tự thực hiện:

+ Bước 1. Cá nhân gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm tại Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố.

+ Bước 2. Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đề nghị Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố lập kế hoạch để xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm và gửi thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho cá nhân.

+ Bước 3. Sau 03 ngày làm việc kể từ ngày tham gia đánh giá kiến thức về an toàn thực phẩm bằng bộ câu hỏi, Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố cấp Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm cho tổ chức đạt trên 80% số câu trả lời đúng trả lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

*** Thời gian tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả:** Từ ngày thứ Hai đến ngày thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày lễ, ngày nghỉ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại cơ quan hành chính nhà nước hoặc gửi qua đường bưu điện.

- Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Thành phần hồ sơ bao gồm:

a) Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (theo Mẫu số 07 tại Thông tư số 47/2014/TT-BYT).

b) Giấy tờ chứng minh đã nộp phí theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.

+ Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

- Thời hạn giải quyết:

+ 10 ngày làm việc đối với quá trình nhận hồ sơ và ra thông báo thời gian tiến hành xác nhận kiến thức (kể từ ngày nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ).

+ 03 ngày làm việc đối với quá trình cấp giấy xác nhận kiến thức (kể từ ngày tổ chức tham gia đánh giá và trả lời đúng 80% số câu hỏi trả lên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành).

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Cá nhân trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Trung tâm Y tế huyện/thị xã/thành phố.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm.

- **Lệ phí:** chưa có.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

+ Đơn đề nghị xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm (Mẫu 07).

- **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

+ Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm được cấp cho những người trả lời đúng 80% số câu hỏi trên ở mỗi phần câu hỏi kiến thức chung và câu hỏi kiến thức chuyên ngành.

+ Nội dung kiến thức về an toàn thực phẩm bao gồm: Các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; các mối nguy an toàn thực phẩm; điều kiện an toàn thực phẩm; phương pháp bảo đảm an toàn thực phẩm; thực hành tốt an toàn thực phẩm.

- **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

+ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý chất lượng vệ sinh An toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc Hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

Mẫu số 07

(Ban hành kèm theo Thông tư số: 47/2014/TT-BYT ngày 11 tháng 12 năm 2014
của Bộ trưởng Bộ Y tế)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

Xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm

Kính gửi: (cơ quan có thẩm quyền xác nhận kiến thức về ATTP)

Tên cá nhân

Năm sinh.....

CMTND số cấp ngày tháng năm, nơi cấp
.....

Địa chỉ:, Số điện thoại

Số Fax E-mail

Sau khi nghiên cứu tài liệu quy định kiến thức về an toàn thực phẩm tôi đã hiểu rõ
các quy định và kiến thức về an toàn thực phẩm. Nay đề nghị quý cơ quan tổ chức
kiểm tra, xác nhận kiến thức cho tôi theo quy định.

Địa danh, ngày tháng ... năm

Người đề nghị

(Ký ghi rõ họ, tên)

3. Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Trình tự thực hiện:

- + Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- + Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện/thị xã/thành phố.

Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

- . Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- . Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.
- + Bước 3: Sau khi thẩm định hồ sơ đạt, UBND hoặc Phòng Y tế huyện/ thị xã/thành phố tổ chức thẩm định tại cơ sở trong vòng 10 ngày làm việc.

+ Bước 4: Cấp Giấy chứng nhận:

- . Trường hợp cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, UBND hoặc Phòng Y tế huyện/thị xã/thành phố cấp giấy chứng nhận.

. Trường hợp cơ sở chưa đủ điều kiện an toàn thực phẩm và phải chờ hoàn thiện. Thời gian hoàn thiện không quá 15 ngày kể từ ngày thẩm định. Đoàn thẩm định tổ chức thẩm định lại khi cơ sở có văn bản xác nhận đã hoàn thiện đầy đủ theo các yêu cầu về điều kiện an toàn thực phẩm của đoàn thẩm định lần trước.

. Trường hợp cơ sở không đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định, cơ quan có thẩm quyền căn cứ vào biên bản thẩm định điều kiện an toàn thực phẩm thông báo bằng văn bản cho cơ quan quản lý an toàn thực phẩm trực tiếp của địa phương để giám sát và yêu cầu cơ sở không được hoạt động cho đến khi được cấp Giấy chứng nhận. Cơ sở phải nộp lại hồ sơ để được xem xét cấp Giấy chứng nhận theo quy định.

- + Bước 5: Nhận Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện/thị xã/thành phố.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện:** Trực tiếp tại cơ quan nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ:**

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

1. Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Mẫu số 01 ban hành kèm theo Thông tư 47/2014/TT-BYT.

2. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh có đăng ký ngành nghề kinh doanh dịch vụ ăn uống (bản sao có xác nhận của cơ sở). Đối với trường học, cơ sở y tế thì bổ sung Quyết định thành lập cơ quan, bộ phận.

3. Bản mô tả về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm, bao gồm:

- Bản vẽ sơ đồ mặt bằng của cơ sở;
- Sơ đồ quy trình chế biến, bảo quản, vận chuyển, bày bán thức ăn, đồ uống;
- Bản kê về cơ sở vật chất, trang thiết bị, dụng cụ của cơ sở.

4. Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống (bản sao có xác nhận của cơ sở).

5. Danh sách kết quả khám sức khoẻ của chủ cơ sở và người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống.

6. Danh sách kết quả lấy phân tìm vi khuẩn tả, ly trực khuẩn và thương hàn của người trực tiếp chế biến, kinh doanh dịch vụ ăn uống đối với những vùng có dịch bệnh tiêu chảy đang lưu hành theo công bố của Bộ Y tế.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển.

- **Thời hạn giải quyết:** trong vòng 15 ngày làm việc từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** UBND huyện/thị xã/thành phố hoặc Phòng Y tế huyện/thị xã/ thành phố.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận.

- **Phí, lệ phí:**

+ Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

+ Phí thẩm xét hồ sơ xin cấp Giấy chứng nhận cơ sở kinh doanh thực phẩm đủ điều kiện ATTP: 500.000đ/1 lần/cơ sở.

+ Phí thẩm định cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống:

. Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn dưới 200 suất ăn; cơ sở kinh doanh thức ăn đường phố có vị trí cố định: 500.000đ/1 lần/cơ sở.

. Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn từ 200 suất ăn đến 500 suất ăn: 600.000đ/1 lần/cơ sở.

. Cơ sở chế biến suất ăn sẵn, bếp ăn tập thể, nhà hàng, khách sạn từ 500 suất ăn trở lên: 700.000đ/ 1 lần/cơ sở.

- **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm (Mẫu 1 ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014).

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

Thực hiện đối với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định về phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 1
(Ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm 20....

ĐƠN ĐỀ NGHỊ
Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm
(Dùng cho cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống)

Kính gửi:.....

Họ và tên chủ cơ sở:

Tên cơ sở:

Địa chỉ trụ sở (theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh):
.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Địa chỉ kinh doanh (nếu khác với địa chỉ cơ sở theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh)
.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Cơ quan cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:
.....

Quy mô kinh doanh dự kiến (tổng số suất ăn/lần phục vụ):.....

Số lượng người lao động:.....(trực tiếp:.....; gián tiếp:.....)

Đề nghị được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm:
.....

CHỦ CƠ SỞ
(ký tên & ghi rõ họ tên)

4. Cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

- Trình tự thực hiện:

- + Bước 1: Cá nhân chuẩn bị đầy đủ hồ sơ theo quy định của pháp luật.
- + Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện/thị xã/thành phố.

Công chức tiếp nhận kiểm tra hồ sơ:

- . Trường hợp hồ sơ đã đầy đủ thì viết giấy hẹn trao cho người nộp.
- . Trường hợp hồ sơ thiếu, hoặc không hợp lệ thì công chức tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn để người đến nộp hồ sơ làm lại cho kịp thời.
- + Bước 3: Sau khi thẩm định hồ sơ đạt, UBND huyện/thị xã/thành phố hoặc nộp tại Phòng Y tế huyện/thị xã/thành phố sẽ cấp lại Giấy chứng nhận. Trường hợp từ chối sẽ thông báo bằng văn bản cho cơ sở lý do không cấp Giấy chứng nhận.
- + Bước 5. Nhận Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả của UBND huyện/thị xã/thành phố.

* Thời gian tiếp nhận và trả kết quả hồ sơ: Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ, ngày lễ).

. Sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

. Chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

- **Cách thức thực hiện**: Trực tiếp tại cơ quan nhà nước.

- **Thành phần, số lượng hồ sơ**:

a) Thành phần hồ sơ bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận theo Mẫu số 04 ban hành kèm theo Thông tư 47/2014/ TT-BYT ngày 11/12/2014.

- Giấy chứng nhận đang còn thời hạn (bản gốc);

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền xác nhận sự thay đổi tên, địa chỉ của cơ sở (bản sao công chứng);

- Bản sao kết quả khám sức khỏe, Giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm của chủ cơ sở mới (trường hợp đổi chủ cơ sở) có xác nhận của cơ sở.

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ đóng thành quyển.

- **Thời hạn giải quyết**: 7 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ.

- **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính**: cá nhân.

- **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính**: UBND huyện/thị xã/thành phố hoặc Phòng Y tế huyện/thị xã/thành phố.

- **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính**: Giấy chứng nhận.

- Phí, lệ phí:

Lệ phí cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm: 150.000đ/1 lần cấp.

- Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:

Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận theo Mẫu 4 ban hành kèm theo Thông tư số 47/2014/TT-BYT.

- Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Thực hiện đổi với các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền quản lý của cấp huyện theo Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND

2. Cấp đổi Giấy chứng nhận trong các trường hợp sau: Cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận và còn thời hạn nhưng thay đổi tên của cơ sở hoặc (và) đổi chủ cơ sở hoặc (và) thay đổi địa chỉ nhưng không thay đổi vị trí và toàn bộ quy trình kinh doanh dịch vụ ăn uống tại cơ sở thì được cấp đổi Giấy chứng nhận.

- Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:

+ Luật An toàn thực phẩm ngày 17/6/2010.

+ Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật an toàn thực phẩm.

+ Thông tư số 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014 của Bộ Y tế về việc hướng dẫn quản lý an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống.

+ Quyết định số 15/2013/QĐ-UBND ngày 16/5/2013 của UBND tỉnh Long An về việc quy định phân cấp quản lý và thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, kinh doanh thức ăn đường phố trên địa bàn tỉnh Long An.

+ Thông tư số 149/2013/TT-BTC ngày 29/10/2013 của Bộ tài chính về việc quy định mức thu, nộp, quản lý, sử dụng phí, lệ phí quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm.

Mẫu 4

(Ban hành kèm theo Thông tư 47/2014/TT-BYT ngày 11/12/2014)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP ĐỔI
GIẤY CHỨNG NHẬN CƠ SỞ ĐỦ ĐIỀU KIỆN AN TOÀN THỰC PHẨM**

Kính gửi :

(Tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm)

Cơ sở.....đã được cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm số....., ngày.... tháng..... năm.....của.....

Lý do cấp đổi:.....

Hồ sơ cấp đổi lại Giấy chứng nhận bao gồm :

1. Đơn đề nghị cấp đổi Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

2.....

3.....

4.....

CHỦ CƠ SỞ

(Ký tên, đóng dấu)